

## **MÁC KHAI LÀ GÌ ? THIÊN CHÚA MẮC KHAI NGÀI CÁCH NÀO CHO CON NGƯỜI ?**

### **I- Mác khai là gì ?( Revelatio, revelation)**

Sách Giáo lý Công Giáo giải thích về mạc khai như sau:

" Trong sự khôn ngoan và lòng nhân hậu của Ngài, Thiên Chúa đã vui lòng đích thân tỏ mình ra và cho biết những nhiệm vụ của thánh ý Ngài , nhân đó và nhờ Đức Kitô, Ngôi Lời nhập thể , con người có thể đến gần Đức Chúa Cha , trong Chúa Thánh Thần và đức tin nên thông phần bản tính thần linh của Ngài." ( SGLGHC, s 51)

Như thế , hiển nhiên có nghĩa là nếu Thiên Chúa không tỏ mình ra ( tỏ mạc khai ) bằng những cách mà chúng ta sẽ tìm hiểu sau đây, thì chắc chắn con người không có cách nào biết được Thiên Chúa là Ai cũng như không thể hiểu được thánh ý của Chúa cho con người từ muôn thế kỷ cho đến ngày nay và còn cho mãi đến ngày cánh chung tức là ngày hết thời gian.

Sở dĩ chúng ta không thể biết được Thiên Chúa vì Ngài quá vượt ra khỏi mọi khả năng hiểu biết của trí tuệ con người.

Thật vậy , Thiên Chúa là Đấng "ẩn mình" như ngôn sứ I-saia đã nói :

**" Lời Thiên Chúa của nhà It-rael, Lời Đấng cao cả**

**Ngài quá vượt là Thiên Chúa ẩn mình ( hidden)" (Is 45: 15)**

Thánh Phaolô cũng được soi sáng để nhận biết Thiên Chúa là Đấng "ngờ ngẫm ánh sáng không ai

đến đó", vì :

**" Chỉ mình Ngài là Đấng sáng tạo sinh vật "**

**Ngài trong ánh sáng siêu phàm**

**Đấng không một người nào đã thấy hay có thể thấy." ( 1 Tm 6: 16)**

Không thể biết và không thể thấy đối với mọi khả năng trí khôn và giác quan của con người, cho nên, nếu Thiên Chúa không tỏ mình ra thì không bao giờ con người có thể biết được gì về Ngài. Đó là sự thật không ai có thể phủ nhận.

II- Vậy Thiên Chúa đã tỏ mình ra cho con người biết phần nào về Ngài qua những phương cách nào ?

1- Trước hết, Thiên Chúa tỏ mình cho con người qua công trình Ngài sáng tạo trong vũ trụ thiên nhiên hùng vĩ mà con người có thể quan sát thấy:

**" Tôi quỳ rõ, CHÚA thật là cao cả**

**Chúa chúng ta trỗi vẻ trên hết chúng**

**Muốn làm gì là Chúa làm nên**

**Chỉ nơi cao cùng nơi đất thấp**

Lòng biển n c và đáy v c sâu

T cùng t n đ a c u xa t p

Chúa đ y lên t ng đám mây tr i

Làm cho ch p gi t m a r i

M kho th gió kh p n i tung hoành." ( Tv 135(134) : 5-7)

Ho c :

" Tr i xanh t ng thu t vinh quang Thiên Chúa

Không trung loan báo vi c tay Ng i làm

Ngày qua mách b o cho ngày t i

Đêm này k i i v i đêm kia

Ch ng m t l i m t l , ch ng nghe th y âm thanh

Mà tiếng vang đã đi khắp hoàn cầu

Và thông điệp loan đi tới chân trời góc biển." ( Tv 19 (18) : 2-5)

2--Qua các giấc mơ hay chiêm bao khi con người ngủ :

a- Công thức là truyện giấc mơ vua A-vi-ma-lec( Abimelech) đã sai người đến bắt bà Xa-ra ( Sarah), vợ ông Áp-raham. Một đêm, khi vua A-vi-ma-lec ngủ, Thiên Chúa đã cảnh cáo ông trong giấc mơ là "**Này người sắp phải chết vì người đàn bà mà người đã bắt, bởi người ấy có con.**"( St 20: 3 ). Vì lời cảnh cáo này của Chúa, vua A-vimalec đã trả bà Xa-ra và cho ông Áp-raham và được tha chết.

b-Độc biệt là Giuse con ông Gia-cóp bán sang Ai Cập. Một đêm đã trở thành người cứu sống cho cả gia đình dòng họ sau này như đã xảy ra ông trong triều đình vua Pharaon. Giuse có ơn gọi làm người, nên một ngày kia vua Pharaon cho vợ Giuse đến để gọi người cho nhà Vua. Giuse đã nói với vua như sau : "**Không phải tôi mà là Thiên Chúa sắp cho câu trả lời đem lại bình an cho Pharaon.**"( St 41: 15-16)

c-Độc biệt hơn nữa là Thánh Giuse, bạn thanh sạch của Đức Trinh Nữ Maria, đã được Thiên Chúa báo mộng trước khi kết hôn là không được bỏ trốn khi biết Maria có thai, sau là phải đem Hài Nhi Giêsu và Mẹ Người trốn sang Ai Cập; và sau cùng là đem thánh gia thoát về sống ở Nazaret. Tất cả những việc trên đều được báo mộng trước cho Thánh Giuse và Ngài đã hoàn toàn thi hành những gì đã được báo cho biết trong giấc mơ. Nhờ thế để cho thấy Thiên Chúa cũng dùng giấc mơ để mở mắt cho con người biết về Cha Mẹ Người và Thánh Ý của Người.

3-Qua các Ngôn ( Prophets) trong thời Cựu Ước và các Tông Đồ của Chúa Giêsu trong thời Tân Ước:

Đây là những người được Thiên Chúa đích thân kêu gọi để trao cho sứ mệnh loan truyền Lời Chúa và thánh ý của Ngài cho con người ( cho dân Do Thái trước tiên, và cho các dân khác trên toàn thế giới sau này), như Ngôn sứ Amos đã nói rõ như sau:

" Vì Đức Chúa là Chúa thối ng không làm đi u gì

**Mà không bày tỏ kẻ ho ch của Ng cho các ngôn sứ của Ng để biết."** ( Am 3:7)

Ông Mô-sê cũng nói thêm về ngôn ngữ và vai trò của các ngôn sứ như sau :

**" Tôi gọi anh em , trong số các anh em của anh em, Đ C CHÚA, Thiên Chúa của anh em, sứ cho xuất hiện mặt ngôn sứ như tôi để giúp anh em. Anh em hãy nghe và y."** ( Đnl 18:15)

Lưu ý, qua miệng ngôn sứ E-de-kien( Êzekiel) Thiên Chúa đã nói với dân Israel như sau :

**" Hãy con ngôn sứ , hãy đi đến với nhà Israel và nói với chúng như ngôn sứ của Ta...( Ez 2: 4)**

Một khác, cũng có khi chính Chúa Cha mặc khải trực tiếp cho con ngôn sứ như Chúa Giêsu đã nói cho Phêrô biết rằng: **" này anh Si-môn, con ông Giona, anh thật là ngôn sứ có phúc , vì không phỉ phạm nhân mặc khải cho anh biết đi u y ( biết Chúa Giêsu là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống như Phêrô tuyên xưng (Mt 16: 16)) như ngôn Cha của Thầy Đức Kitô trên trái."** ( Mt 16:17)

Vì thế, sau khi Adam và Eva phạm tội và bị đuổi ra khỏi địa đàng, cho đến khi có đông đảo con ngôn sứ trên mặt đất cùng với các sinh vật khác. Nhưng con ngôn sứ đã đến đến sa đọa và làm những sự trái với ý muốn tối lành của Thiên Chúa, nên Ngôn sứ đã nổi giận và quyết định tiêu diệt hết mặt ngôn sứ và sinh vật trên mặt đất, trừ ông Noe là ngôn sứ sống đẹp lòng Chúa. Cho nên, Chúa đã truyền cho ông: " làm cho mình mặt chiếc tàu bằng gỗ bách" để sống cho mặt loài sinh vật, mặt loài mặt đôi cùng với gia đình con cái ông lên tàu, vì Thiên Chúa " **sống cho Hằng Thầy, nghĩa là nấc lật, xuất trên đất để tiêu diệt mặt xác phạm có sinh khí dể mặt m trái; mặt loài trên mặt đất sống tốt thế."** Thiên Chúa đã giáng tai họa nấc lật, vì Ngôn sứ " thầy rằng sống gian ác của con ngôn sứ qu là nhũ và xuất ngày lòng nó ch toan tính như ng ý đ nh x u"(St 6: 5) ,

ên Thiên Chúa đã tiêu diệt hết mọi loài, mọi vật, trừ những sinh vật và người trong gia đình ông Nô-E đã lên tàu trước khi cơn lũ lụt xảy ra để cứu họ khỏi cơn lũ lụt bên ngoài con tàu này vào lòng đất để sống. ( St 6: 6- 22; 7: 1-5)

Sau khi hết mọi sự, Thiên Chúa nói mình cho ông Abraham, cũng là người sống sót trong lòng Chúa, đã dám hy sinh con mình là Isaac theo lời Chúa thách ông và ông đã toàn vẹn con làm lễ vật dâng lên Thiên Chúa. Những Chúa đã chấp thuận vì can thiệp để cứu Isaac vì đã thấy lòng tin yêu đích thực của ông. Vì thế, Thiên Chúa đã phán báo Abraham qua giấc mơ rằng Thiên Chúa sẽ nói với Chúa như sau:

**" Đây là sự mơ ngôn của ĐỨC CHÚA, Ta lấy chính danh Ta mà thề : bởi vì người đã làm điều đó, đã không tin cậy con của người, con mắt của người, nên Ta sẽ thi ân giáng phúc cho người, sẽ làm cho dòng dõi người nên đông, nên nhiều như sao trên bầu trời, như cát ngoài bãi biển.."( St 22 : 16-17)**

Những điều bí ẩn hết trong thời các Tông Đồ, sau Đấng Hết Mọi Sự, là Thiên Chúa đã nói mình cho ông Mô-sê qua hình ảnh bụi gai bốc cháy và tiếng nói của cây Thiên Chúa đã nói với ông những lời sau đây:

**" Ta là Thiên Chúa của cha người, Thiên Chúa của Áp-ra-ham, Thiên Chúa của I-xa-Ác, Thiên Chúa của Gia-cóp.."( Xh 3: 2-6)**

Thiên Chúa đã gọi Mô-sê ( Moses) để truy tìm cho ông sự mơ ngôn của dân Do Thái đang làm nô lệ và thối nát trên đất Ai Cập trước quê hương. Để họ được an toàn, vì Thiên Chúa muốn chọn Israel làm dân riêng của Ngài, nên ông Mô-sê đã truy tìm lời cho dân thánh chỉ sau đây của Thiên Chúa:

**" Vậy giờ đây, nếu các người thấy sự nghe tiếng Ta và giọng Giao ước của Ta, thì hãy hết mọi dân, các người sẽ là sự hiểu riêng của Ta. Vì toàn cõi đất là của Ta. Ta sẽ coi các người là một vật quý giá của tôi, một dân thánh." ( Xh 19: 5-6)**

Ngoài các ngôn ngữ như Abraham và Mô-sê ra, Thiên Chúa còn gọi thêm nhiều ngôn ngữ khác

trong thời Cựu Ước như Joshua, Samuel, Isaiah, Jeremiah, Ezekiel, Daniel...đi qua họ, Chúa nói với Dân Israel như ngài đi đến với họ để nghe và thi hành đi đến với họ để chúc phúc hoặc để đi đến với họ để phạt họ vì họ không tuân thánh ý của Chúa và làm những gì sai trái, như ngài sẽ đáng phải phạt. Chúa đã truyền cho các Ngôn sứ không như ngài phải nói lời của Ngôn sứ cho Dân mà còn phải ghi lời ngài như thánh chép của Ngôn sứ cho họ như ngài ngôn sứ Isaia cho biết rõ như sau::

**"Bây giờ trở về cùng chúng**

**Ngôn sứ hãy viết đi về với họ trên một tấm bảng và ghi vào họ sẽ**

**Đi về với họ mai sau làm bằng chứng để họ không chối." ( Is 30:8)**

Liên quan đến việc trình "hôn nhân đồng tính ( same sex marriage) đang được đòi hỏi và đã được cho phép ở một vài tiểu bang Mỹ và nhiều nơi khác trên thế giới, Thiên Chúa đã phán từ ngàn xưa với ngôn sứ Giê-rê-mia như sau :

Đức Chúa phán thế này :

**" chúng tôi đã nghe tiếng kinh hãi**

**Báo hiệu khi phạm tội không phải bình an**

**Có họ mà xem : có đàn ông nào đi con không ? ( Gr 30 : 5-6)**

Vậy thế nào sao lại cho hai đàn ông hoặc hai đàn bà kết hôn như ngài đi ta đang làm hiện nay ở Mỹ, Anh, Canada...? Thật là đi về với kinh nghiệm cho con ngài đi ngày nay sẽ ngược trái với luật thiên nhiên , trái với trật tự mà Thiên Chúa đã qui định như ngài đi về với ngài đi con ngài đi có nam có nữ và truyền cho họ : **" hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều con cho đất và thế gian trở về một đời." ( St 1: 28)**

Như vậy, cho hai đàn ông hay hai đàn bà lấy nhau thì làm sao sinh sản, họ cũng không thể mà đang như một mặt trời theo đòi hỏi của những người bình thường tâm sinh lý kia ??? Họ bình thường thì một cô cho họ sống, không cần phải học tập hóa cho họ vì làm như thế là đổ lỗi cho trời và mặt đất của hôn nhân trong xã hội loài người.

Trên đây là một vài thí dụ minh chứng sự kiên Chúa đã thử mình hay thử một khi mình cho dân Do Thái trong thời Cựu Ước. Các ngôn sứ là những phát ngôn viên của Thiên Chúa trong sự minh triết cho dân những gì Thiên Chúa muốn họ biết và thi hành để được chúc phúc và tránh khỏi phạt. Các ngôn sứ cũng chịu khốn Chúa thay cho dân để xin Ngài tha thứ mà lại làm cho họ như ông Mô-sê đã làm khi dân Do Thái còn sống lưu đày trong sa mạc, sau khi thử Ai Cập trở về :

**"Vậy xin Ngài tha thứ lại làm cho dân này theo lòng ngài cớ ân nghĩa của Ngài, như Ngài đã từng chịu đày dân này thử Ai Cập cho đến đây." ( Ds 14: 19)**

Như vậy xin tha thứ của ông Mô-sê thay cho dân mà Thiên Chúa đã nguôi cơn thịnh nộ để như giáng xuống trên dân người chớ khi Ngài phán với ông :

**"Ta tha thứ như lòng người xin." ( Ds 14: 20)**

Một thí dụ nữa về việc các ngôn sứ chịu xin Thiên Chúa thay cho dân. Đó là trường hợp học con cái Israel nói với ông Samuel: **"xin ông chịu nguyện cầu kêu lên Đấng Chúa, Thiên Chúa chúng tôi để xin Ngài cớ chúng tôi khi tay người Philitinh."** ( 1 Sm 7: 8)

**Ông Samuel đã dâng lễ toàn thiêu và cầu xin thay cho dân theo lời van xin của họ, và họ đã đánh bại quân Philitinh. ( cf. Sm 7: 9-11)**

**4- Qua Chúa Giêsu-Kitô:**



Sau hết, ngoài những người phụng thờ trên đây, đến thời sau cùng, Thiên Chúa đã tìm mình cách đầy đủ nhất cho nhân loại qua chính Con Một Ngài là Đức Kitô, Ngôi Hai Thiên Chúa, Ngôi đã sinh xuống trần gian làm Con Ngài để thi hành Chương Trình Cứu Thế loài người đáng biết nhất vì tôi là những ta được thấy trong Thời Do Thái sau đây:

**"Thưa ông vua, những người như ông cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ. Nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tể. Thiên Chúa đã nhìn Ngài mà đến nên vũ trụ và để Ngài làm Đấng thừa hưởng muôn vật muôn loài. Ngài là phần ánh sáng duy hoàng, là hình ảnh trung thực của bản thể Thiên Chúa." (Dt 1 : 1-3)**

Là hình ảnh hay hiện thân trung thực nhất của Chúa Cha, nên Chúa Giêsu đã trở lại môn đồ Philipê như sau :

**"Ai thấy Thầy thì thấy Chúa Cha"**

**Sao anh lại nói : xin tìm cho chúng con thấy Chúa Cha.?" (Ga 14: 9)**

Hoặc rõ hơn nữa:

**"Không ai đến với Chúa Cha mà không qua Thầy"**

**Nếu anh em biết Thầy, anh em cũng biết Cha của Thầy"**

**Ngay bây giờ, anh em biết Ngài và đã thấy Ngài." (Ga 14:7)**

Là hiện thân của Chúa Cha, Chúa Giêsu đã mặc khải trọn vẹn những gì Chúa Cha muốn nói với con người qua những lời giảng dạy trong suốt 3 năm Ngài đi rao giảng Tin Mừng Cứu Thế.

Nghĩa là : trong và qua Chúa Giêsu-Kitô, Thiên Chúa Cha đã mạc khải và tỏ mình ra cho nhân loại, và không còn nguỵ hoặc lừa dối nào nữa và đấng đấng hiển nhiên nào cho ai ngoài Chúa Kitô, Ngôi Lời và Nhập Thể. Do đó, ai nghe Chúa Kitô là nghe Chúa Cha, ai biết và đón nhận Chúa Con thì cũng biết và đón nhận Chúa Cha như Chúa Giêsu đã nói thêm về các môn đồ xưa như sau :

**" Ai nghe anh em là nghe Thầy, ai khước từ anh em là khước từ Thầy;**

**Mà ai khước từ Thầy là khước từ Đấng đã sai Thầy." ( Lc 10: 16)**

Như thế, các Tông Đồ của Chúa Kitô cũng đấng mạc khải và tỏ mình ra Thiên Chúa đấng đấng trung thực, không sai lầm như các ngài đã nghe từ Chúa Giêsu-Kitô và lưu truyền lại cho các người kế tiếp là các Giám mục trong Giáo Hội của Chúa cho đến ngày nay và mãi mãi sau. Do đó, nghe Giáo Hội là nghe các Thánh Tông Đồ và nghe các ngài là nghe chính Chúa Kitô, Ngôi Lời nhập thể, hiển thân của Chúa Cha.

Tóm lại, Thiên Chúa đã tỏ mình ra hay tỏ mình ra cho con người thông qua các ngôn ngữ của Tân Ước, đấng biết là qua chính Chúa Kitô, đấng con người biết Thiên Chúa là Đấng đấng yêu thương, **" Người có giấy, giấy trong giấy lát, nhưng yêu thương, thương người suýt chút ít." ( Tv 30(29) : 6).**

Nói khác đi, chúng ta biết đấng Thiên Chúa là Cha nhân từ, quá yêu thương và hay tha thứ là như thế nào mà Thiên Chúa đã tỏ mình ra qua Chúa Giêsu-Kitô, Đấng Cứu Thế, đã đến trần gian làm Con Người để thi hành Chương Trình Cứu nhân loại của Chúa Cha. Do đó, ai tin và thực hành như người giảng dạy của Chúa Kitô thì cũng tin và thực hành thánh ý của Chúa Cha đấng đấng sống hạnh phúc muôn đời và Chúa trên Nền tảng Trật tự như Chúa Giêsu đã nói rõ về các môn đồ Người như sau:

**" không phải biết chút ai tha vâng Thầy : Lạy Chúa,! lạy Chúa ! là đấng vào nước trời chút đâu; mà chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy, Đấng ngự trên trời mới đấng vào mà thôi." ( Mt 7: 21)**

Chúng ta hết lòng cảm tạ Chúa đã cho chúng ta biết Ngài là Cha cội rễ cội nguồn,

Và cầu xin cho những người chưa biết Chúa được nhận biết Ngài là Đấng duy nhất đã vì yêu thương mà tạo dựng con người cùng mọi loài mọi vật, và quan trọng hơn hết, là **Đấng muôn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý." ( 1 Tm 2 : 8)**

để họ nhận được hạnh phúc Thiên Đàng sau khi chấm dứt hành trình đức tin trên đường đời này.

Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

"